

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- 1 Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai
- 2 Địa chỉ: Số 02, Đồng Khởi, P. Tam Hiệp, Đồng Nai
- 3 Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: từ 24/24 hàng ngày
- 4 Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
B. DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH										
1	Cao Hùng Linh Ân	012581/ĐNAI-CCHN; 2520/QĐ-BVĐKĐN ngày 31/12/2022; 1823/QĐ-BVĐKĐN ngày 23/7/2025	012581/ĐNAI-CCHN; 2520/QĐ-BVĐKĐN ngày 31/12/2022; 1823/QĐ-BVĐKĐN ngày 23/7/2025; 231/QĐ-BVĐKĐN ngày 07/01/2026	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về thông tim chẩn đoán; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Thông tim can thiệp (Giai đoạn: Cơ bản và nâng cao)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về thông tim chẩn đoán; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Thông tim can thiệp (Giai đoạn: Cơ bản và nâng cao); Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về thông tim chẩn đoán; Thông tim can thiệp (Giai đoạn: Cơ bản và nâng cao); Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về thông tim chẩn đoán; Thông tim can thiệp (Giai đoạn: Cơ bản và nâng cao); Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
2	Vũ Việt Tú	011795/ĐNAI-CCHN	011795/ĐNAI-CCHN; 3444/QĐ-BVĐKĐN ngày 30/12/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Nội soi phế quản chẩn đoán	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Nội soi phế quản chẩn đoán; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu		
3	Dương Quang Thái	004314/ĐNAI-CCHN; 770/QĐ-SYT ngày 09/5/2019 2408/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025	004314/ĐNAI-CCHN; 770/QĐ-SYT ngày 09/5/2019; 2408/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025; 3442/QĐ-BVĐKĐN ngày 30/12/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Can thiệp mạch máu não	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Can thiệp mạch máu não; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về chụp và can thiệp mạch máu não	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Ngoại thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Can thiệp mạch máu não	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Ngoại thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Can thiệp mạch máu não; Chụp và can thiệp mạch máu não		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
4	Trần Thị Thúy Phượng	0008946/ĐNAI-CCHN	0008946/ĐNAI-CCHN; 3445/QĐ-BVĐKĐN ngày 30/12/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản		
5	Lường Thị Minh	010462/ĐNAI-CCHN	010462/ĐNAI-CCHN; 3445/QĐ-BVĐKĐN ngày 30/12/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản		



 BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐÔNG ANH

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
6	Lê Thị Ngọc Ánh	000342/ĐNAI-GPHN	000342/ĐNAI-GPHN; 3445/QĐ-BVĐKĐN ngày 30/12/2025	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản		
7	Phạm Thị Linh	011050/ĐNAI-CCHN	011050/ĐNAI-CCHN; 3445/QĐ-BVĐKĐN ngày 30/12/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
8	Huỳnh Thị Lan	003286/TTH-CCHN; 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2018	003286/TTH-CCHN; 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2018; 3445/QĐ-BVĐKĐN ngày 30/12/2025	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Lọc máu ngoài cơ thể	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Lọc máu ngoài cơ thể; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Lọc máu ngoài cơ thể	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Lọc máu ngoài cơ thể; Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành	Ghi chú
9	Lương Kế Toại	014956/ĐNAI-CCHN	014956/ĐNAI-CCHN; 3445/QĐ-BVĐKĐN ngày 30/12/2025	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản		
10	Phạm Hữu Quang	004430/ĐNAI-CCHN; 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	001838/ĐNAI-GPHN; 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	Hình ảnh y học; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	Kỹ thuật y Hình ảnh y học; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Kỹ thuật viên thông tim can thiệp		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
11	Huỳnh Phúc Hưng	003812/ĐNAI-CCHN; 828/QĐ-SYT ngày 03/8/2017	003812/ĐNAI-CCHN; 828/QĐ-SYT ngày 03/8/2017; 3229/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/12/2025	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Nội soi tiêu hóa	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Nội soi tiêu hóa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Nội soi đại tràng và nội soi điều trị	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6	Trưởng khoa Nội soi; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Nội soi tiêu hóa	Trưởng khoa Nội soi; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Nội soi tiêu hóa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Nội soi đại tràng và nội soi điều trị	07h00-18h00 CN trừ ngày trực BV PK Đa khoa Y Đức Trị An (Hố Nai 3, Trảng Bom, ĐN)	
12	Nguyễn Thị Thanh Thúy	005041/QNG-CCHN	005041/QNG-CCHN; 3321/QĐ-BVĐKĐN ngày 16/12/2025	Xét nghiệm	Xét nghiệm; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về kỹ thuật xét nghiệm tế bào trong các chất dịch cơ thể	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về kỹ thuật xét nghiệm tế bào trong các chất dịch cơ thể		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
13	Đào Nguyễn Hoàng Khanh	004483/ĐNAI-CCHN	004483/ĐNAI-CCHN; 3320/QĐ-BVĐKĐN ngày 16/12/2025	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Kỹ thuật viên Xét nghiệm; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về kỹ thuật xét nghiệm tế bào trong các chất dịch cơ thể	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về kỹ thuật xét nghiệm tế bào trong các chất dịch cơ thể		

Ngoài thời gian làm việc trên, người hành nghề trực, làm ngoài giờ theo sự phân công, điều động của Ban giám đốc.
 Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai bố trí nghỉ bù vào các ngày khác để bảo đảm thời gian làm việc theo Luật Lao động

Đồng Nai, ngày 19 tháng 01 năm 2026
GIAM ĐỐC

Ngô Đức Tuấn